kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 20/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H12.CK1.030

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Keo epoxy được pha với tỉ lệ khối lượng nhựa : chất đóng rắn là 4 : 1. Với 200 g nhựa thì cần bao nhiêu gam chất đóng rắn?

A. 250 g **B.** 50 g **C.** 200 g **D.** 800 g

Câu 2. Phải làm thí nghiệm điện phân dung dịch NaCl ở nơi thông thoáng vì

A. khí H_2 sinh ra có mùi khó chịu **B.** dung dịch bốc hơi mạnh

C. khí Cl_2 sinh ra rất độc **D.** phản ứng toả nhiệt rất mạnh

Câu 3. Khối lượng của một mắt xích trong polystyrene bằng bao nhiêu?

A. 42 **B.** 104 **C.** 62, 5 **D.** 28

Câu 4. Thuốc thử dùng cho phản ứng biuret là

A. thuốc thử Tollens trong môi trường ammonia **B.** nước bromine trong môi trường acid

C. dung dịch iodine trong môi trường trung tính **D.** $Cu(OH)_2$ trong môi trường kiềm

Câu 5. Hai chất giặt rửa A và B được thử trong các bể nước mô phỏng có **cùng lượng sinh khối**, cùng nhiệt độ và cùng chế độ chiếu sáng. Mỗi bể được cân một lượng chất giặt rửa rồi lấy mẫu đo phosphate; vì hai mẫu đậm nhạt khác nhau nên phòng thí nghiệm **pha loãng khác nhau** trước khi đo.

Công thức	Khối lượng chất giặt rửa (g)	Thể tích bể (L)	Hệ số pha loãng	Số đọc phosphate (mg P/L)	Nền (mg P/L)
A	$0,8$	$4,0$	5	$2,06$	$0,08$
B	$2,5$	$9,5$	25	$0,76$	$0,04$

Tải phosphate chuẩn hoá được tính bằng đúng một công thức: $L_P = \dfrac{(C_{doc} - C_{nen}) \times D \times V}{m}$, đơn vị mg P trên mỗi gam chất giặt rửa. Cùng lúc ấy, oxygen hoà tan được theo dõi ở cả hai bể và ở một **bể đối chứng không có chất giặt rửa**. Mỗi số dưới đây là trung bình của ba lần lặp.

Ngày	Bể đối chứng (mg/L)	Bể A (mg/L)	Bể B (mg/L)
2	$8,81$	$8,24$	$8,71$
4	$8,58$	$7,62$	$8,34$
6	$8,50$	$7,82$	$7,85$
8	$8,42$	$7,82$	$8,08$

Độ lặp lại (nửa bề rộng khoảng) của mỗi chuỗi: đối chứng $\pm 0,14$, bể A $\pm 0,14$, bể B $\pm 0,06$ mg/L. Mức hụt oxygen của một bể trong một ngày là $\Delta DO = DO_{doi\ chung} - DO_{be}$ khoảng của ΔDO có nửa bề rộng bằng **tổng** hai nửa bề rộng ấy, và hiệu ứng chỉ được coi là **đã phân giải** khi khoảng đó **không chứa** 0. **Thẻ đánh giá.** Một công thức đạt khi thoả **đồng thời**: $L_P \le 56,6$ mg P/g và mức hụt oxygen lớn nhất trong bốn ngày $\le 1,2$ mg/L. Thẻ ghi thêm: kết quả bể mô phỏng chỉ là **bằng chứng hỗ trợ** trong phạm vi mô hình, không phải chứng minh cho mọi hệ sông hồ. Nhóm nghiên cứu công bố: *"B thân thiện với môi trường hơn A, vì số đọc phosphate của nó thấp hơn."* Hỏi: tải phosphate chuẩn hoá L_P của công thức B bằng bao nhiêu mg P/g?

A. $72,2$ mg P/g **B.** $2,7$ mg P/g **C.** $68,4$ mg P/g **D.** $49,5$ mg P/g

Câu 6. Khi nhỏ dung dịch iodine vào hồ tinh bột ở nhiệt độ thường, hiện tượng quan sát được là

A. Dung dịch chuyển sang màu xanh tím **B.** Không có hiện tượng gì
C. Màu xanh tím xuất hiện trở lại **D.** Màu xanh tím biến mất

Câu 7. Trong hai chất ethyl acetate và butan-1-ol, chất có nhiệt độ sôi cao hơn là

A. ethyl acetate **B.** cả hai bằng nhau
C. chưa đủ dữ kiện để so sánh **D.** butan-1-ol

Câu 8. Theo lối gọi tên thay thế, amine $(CH_3)_2CHNH_2$ có tên là

A. propan-2-amine **B.** methanamine **C.** ethanamine **D.** propan-1-amine

Câu 9. Bùn anode sinh ra khi tinh chế đồng có giá trị vì nó chứa

A. muối đồng sulfate **B.** bạc và vàng lẫn trong đồng thô
C. khí oxygen **D.** đồng tinh khiết

Câu 10. Một người có $4,5$ lít máu, nồng độ glucose trong máu là $0,12\%$ về khối lượng. Coi khối lượng riêng của máu bằng 1 g/mL, khối lượng glucose trong máu người ấy là

A. $4,5$ g **B.** 540 g **C.** $0,5$ g **D.** $5,4$ g